

ĐỀ THI CHÍNH THỨC VÀO 10

MÔN: NGỮ VĂN – CAO BẰNG NĂM 2020



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Câu 1: (2,0 điểm) Chỉ ra và cho biết tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*"Những ngôi sao thức ngoài kia
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con."*

(Theo Trần Quốc Minh)

Câu 2: (3,0 điểm)

Đọc đoạn thơ sát và trả lời các câu hỏi:

*"Câu hát căng buồn với gió khơi,
Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.
Mặt trời đội biển nhô màu mới,
Mắt cá huy hoàng muôn dặm khơi."*

- Đoạn thơ được trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai?
- Em hãy khái quát nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ?

Câu 3: (5,0 điểm)

Phân tích nhân vật **anh thanh niên** trong đoạn trích **Lặng lẽ Sa Pa** của nhà văn Nguyễn Thành Long (Ngữ văn 9, tập một).

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Câu 1

Chỉ ra và cho biết tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*"Những ngôi sao thức ngoài kia
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con."*

(Theo Trần Quốc Minh)

Phương pháp: căn cứ các biện pháp tu từ đã học, phân tích

Cách giải:

- Biện pháp: so sánh, nhân hóa (ngôi sao thức)
- Tác dụng: Câu thơ nói lên sự tảo tần, không ngại vất vả, sẵn sàng hi sinh vì con của người mẹ. Cùng với biện pháp tu từ so sánh (chẳng bằng), tác giả còn sử dụng biện pháp nhân hóa (ngôi sao thức) để làm nổi bật tình cảm, sự quan tâm, chăm sóc của mẹ dành cho con.

Câu 2

a) Đoạn thơ được trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai?

Phương pháp: căn cứ bài Đoàn thuyền đánh cá

Cách giải:

- Tác phẩm: Đoàn thuyền đánh cá
- Tác giả: Huy Cận

b) Em hãy khái quát nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ?

Phương pháp: căn cứ đoạn trích, phân tích

Cách giải:

- Nội dung: khung cảnh đoàn thuyền trở về sau một ngày lao động hăng say. Đoạn thơ mang âm hưởng của một bản anh hùng ca lao động, thể hiện niềm vui phơi phới của một con người làm chủ đất trời.

- Nghệ thuật:
- + Sử dụng linh hoạt biện pháp nhân hóa.
- + Ngôn từ sử dụng linh hoạt, điều luyện.

Câu 3

Phân tích nhân vật **anh thanh niên** trong đoạn trích *Lặng lẽ Sa Pa* của nhà văn Nguyễn Thành Long (Ngữ văn 9, tập một).

Phương pháp: phân tích, tổng hợp

Cách giải:

1. Giới thiệu chung

Tác giả:

- Nguyễn Thành Long (1925 -1991), quê ở huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 -1954) hoạt động văn nghệ ở liên khu V, sau 1954 ông tập kết ra Bắc, chuyên sáng tác.
- Ông là một trong những cây bút văn xuôi đáng chú ý trong những năm 1960 -1970, chuyên viết truyện ngắn và ký. Đề tài hướng vào cuộc sống sinh hoạt, lao động đời thường.
- Phong cách văn xuôi nhẹ nhàng, tình cảm, giàu chất thơ và ánh lên vẻ đẹp con người, mang ý nghĩa sâu sắc. Truyện của ông thường mang chất ký, chứa đựng vẻ đẹp thơ mộng trong trẻo.
- Ông viết nhiều, đã cho in hàng chục tập truyện ngắn và ký. Tác phẩm chính: Bát com cụ Hồ (1955), Gió bắc gió nồm (1956), Chuyện nhà chuyện xưởng (1962), Trong gió bão (1963), Những tiếng vỗ cánh (1967), Giữa trong xanh (1972) , Lý Sơn mùa tôi (1980), Sáng mai nào, xế chiều nào (1984)..

Tác phẩm:

- Truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” là kết quả của chuyến đi thực tế tại Sa Pa mùa hè 1970 của tác giả.
- Được rút ra từ tập “Giữa trong xanh” in năm 1972

2. Phân tích, cảm nhận

a. Hoàn cảnh sống và làm việc

- Quê quán, nghề nghiệp: Đó là một chàng trai 27 tuổi, quê ở Lào Cai, làm công tác khí tượng kiêm vật lý địa cầu. Nhiệm vụ của anh là đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất và dựa vào công việc báo trước thời tiết hàng ngày để phục vụ sản xuất và chiến đấu.

- Hoàn cảnh sống: Anh sống một mình trên đỉnh Yên Sơn cao 2.600m, quanh năm suốt tháng giữa cỏ cây và mây núi Sa Pa.

=> Hoàn cảnh sống khắc nghiệt; công việc đòi hỏi sự nghị lực, tinh thần kỷ luật và tính chính xác cao.

b. Suy nghĩ đẹp

* Nghĩ về công việc:

- Vì công việc mà anh phải sống một mình trên núi cao nhưng anh vẫn gắn bó với công việc của mình bởi “khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được”. Anh yêu công việc tới mức trong khi mọi người còn ái ngại cho cuộc sống ở độ cao 2.600m của anh thì anh lại ước ao được làm việc ở độ cao trên 3.000m “như vậy mới gọi là lý tưởng”.

- Công việc đòi hỏi sự tỉ mỉ, chính xác cao: hằng ngày lặp lại tới 4 lần các thao tác “đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dựa vào việc báo trước thời tiết” và khó khăn nhất là lúc 1 giờ sáng “nửa đêm thức dậy xách đèn ra vườn, mưa tuyết, giá lạnh...” nhưng anh vẫn coi công việc là niềm vui “Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi cháu buồn đến chết mất”.

- Ý thức được giá trị công việc mà mình đang làm: dựa vào việc báo trước thời tiết nên “việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia”.

=> Những suy nghĩ ấy chỉ có ở những con người yêu lao động, yêu công việc của mình dù nó thật khó khăn, đơn điệu và buồn tẻ. Công việc là niềm vui, là cuộc sống của anh.

* Nghĩ về cuộc sống:

- Tự mình tìm lời giải đáp cho những câu hỏi quan trọng “Mình sinh ra là gì, mình đi ra ở đâu, mình vì ai mà làm việc?” những câu hỏi cho anh biết giá trị của bản thân và ý nghĩa của cuộc sống.

- Suy nghĩ đúng đắn về giá trị của hạnh phúc: Hạnh phúc không phải là khi cuộc sống đầy đủ về vật chất mà là khi ta làm được những điều có ích. Một lần do phát hiện kịp thời một đám mây khô mà anh đã góp phần vào chiến thắng của không quân ta, bắn rơi được máy bay Mỹ trên cầu Hàm Rồng, anh thấy mình “thật hạnh phúc”.

=> Qua lời kể hồn nhiên, chân thành của người thanh niên, tác giả Nguyễn Thành Long đã giúp người đọc cảm nhận được những suy nghĩ đẹp và đúng đắn của anh thanh niên cũng như của những người lao động ở Sa Pa.

c. Phong cách sống đẹp:

- Sống một mình nhưng căn nhà vẫn luôn ngăn nắp, gọn gàng “một căn nhà ba gian, sạch sẽ, với bàn ghế, sổ sách, biểu đồ, thống kê, máy bộ đàm. Cuộc đời riêng của anh thanh niên thu lại một góc trái gian với chiếc giường con, một chiếc bàn học, một giá sách”

- Anh tự tạo niềm vui trong cuộc sống:

+ Anh trồng hoa để cuộc sống có thêm màu sắc “Hoa đơn, hoa thược dược, vàng, tím, đỏ, hồng phấn tổ ong”

+ Anh nuôi gà để cải thiện bữa ăn và để có thêm niềm vui

+ Anh thường xuyên đọc sách. Vì sách chính là người bạn để anh “trò chuyện”. Nhờ có sách mà anh chống chọi được với sự vắng lặng quanh năm. Nhờ có sách mà anh tiếp tục học hành, mở mang kiến thức.

d. Đức tính đẹp:

- Anh cởi mở, chân thành với khách, rất quý trọng tình cảm của mọi người, khao khát gặp gỡ, được trò chuyện.

+ Chặn khúc cây giữa đường để được nói chuyện với mọi người

+ Trân trọng mọi người khách ghé thăm

+ Dù mới gặp mà anh đã rất cởi mở với ông họa sĩ và cô kĩ sư

+ Quý trọng từng phút giây được gặp gỡ, nói chuyện với mọi người

- Dẫu phải sống một mình nhưng anh vẫn luôn quan tâm tới người khác:

+ Tự tay đào tam thất cho vợ bác lái xe vừa bị ốm,

+ Pha nước chè mời khách, thứ chè pha nước mưa thơm như nước hoa của Yên Sơn

+ Tặng cô gái tất cả hoa trong vườn, tặng bác họa sĩ một giỏ trứng đầy.

- Anh còn là người khiêm tốn, thành thực cảm thấy công việc và những đóng góp của mình chỉ là nhỏ bé. Khi ông họa sĩ muốn vẽ chân dung anh, anh đã từ chối vì nghĩ mình không xứng đáng, rồi anh nhiệt tình giới thiệu với ông những người khác mà anh cho rằng đáng cảm phục hơn.

=> Đọc truyện, người đọc thấy vẻ đẹp thiên nhiên của Sa Pa hiện lên thật độc đáo, đầy chất thơ, nhưng truyện còn giới thiệu với chúng ta về vẻ đẹp của con người Sa Pa. Đó là những con người miệt mài làm việc, nghiên cứu khoa học, trong lặng lẽ mà rất khấn trương vì lợi ích của đất nước, vì cuộc sống của con người.

3. Tổng kết

- Giá trị nội dung

+ Truyện khắc họa thành công nhân vật anh thanh niên, có quan điểm sống tích cực, đẹp đẽ. Đây là đại diện tiêu biểu cho thanh niên Việt Nam lặng lẽ cống hiến, xây dựng đất nước.

+ Truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” khắc họa thành công hình ảnh những con người lao động bình thường, mà tiêu biểu là anh thanh niên làm công tác khí tượng ở một mình trên đỉnh núi cao. Qua đó, truyện khẳng định vẻ đẹp của con người lao động và ý nghĩa của những công việc thầm lặng.

- Giá trị nghệ thuật

+ Cốt truyện đơn giản, xoay quanh cuộc gặp gỡ bất ngờ giữa ông họa sĩ già, cô kĩ sư trẻ và anh thanh niên làm công tác khí tượng. Cuộc gặp gỡ chỉ diễn ra trong chốc lát nhưng đã để lại nhiều suy nghĩ và dẫn chúng ta tới những nhân vật mới: kĩ sư vườn rau, nhà nghiên cứu sét.

+ Xây dựng nhân vật - chân dung nhân vật được đánh giá qua những cảm nhận trực tiếp, được khắc họa qua nhiều điểm nhìn và miêu tả tinh tế.